

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HSST
Ngày 24/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Văn Xuyên và ông Bế Văn Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Mã Thư Viện – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/HSST ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/HSST-QĐTA ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H - sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông: Hoàng N - sinh năm 1967; Con bà: Nông T - sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con cả trong gia đình có 02 anh, em.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, e khoản 2, Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH khai thác VLXD Quảng Uyên

Người đại diện theo ủy quyền của giám đốc: ông Hà T - phó giám đốc Công ty TNHH khai thác VLXD Quảng Uyên.

Địa chỉ: Phố H, thị trấn U, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. ông Nông Văn D1, địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.
2. ông Lương Văn D2, địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.
3. bà Lương Thị D3, địa chỉ: xóm Đ, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.
4. bà Vũ Thị D4, địa chỉ: xóm Đ, thị trấn U, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.
5. ông Hoàng N, địa chỉ: xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/7/2021 Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của ông Hà T là Phó giám đốc Công ty TNHH khai thác vật liệu xây dựng Quảng Uyên (được sự ủy quyền của Giám đốc Công ty) về việc Công ty TNHH khai thác vật liệu xây dựng Quảng Uyên mất một số tài sản.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan điều tra đã xác định Hoàng Văn H (sinh năm 1992, trú tại: xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) là người thực hiện các vụ trộm cắp. Quá trình điều tra, Hoàng Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Hoàng Văn H là công nhân mỏ đá Lũng Quang của Công ty TNHH khai thác vật liệu xây dựng Quảng Uyên có địa chỉ tại xóm Phia Chang, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng được lãnh đạo Công ty phân công lái xe chở vật liệu từ khai trường mỏ đá đến trạm nghiền đá của công ty. Do nghiện chất ma túy nên trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7/2021, Hoàng Văn H đã nhiều lần lén lút lấy trộm tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 5/2021, H dùng vòi nhựa hút được 80 lít dầu Diesel từ máy xúc của Công ty ở mỏ đá, cho vào 04 chiếc can nhựa, rồi đem đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Nông Văn D1 (trú tại: xóm T, xã P, huyện Q) bán mỗi can 200.000,đ, được tổng cộng 800.000,đ.

- Lần 2: Khoảng 10 ngày sau, H tiếp tục dùng vòi nhựa hút được 40 lít dầu Diesel trong bình dầu xe ô tô biển kiểm soát 11C-030.60 của Công ty ở mỏ đá, rồi tiếp tục đem đi bán cho ông Nông Văn D1 được tổng số tiền là 400.000,đ.

- Lần 3: Khoảng 10 ngày sau đó, cũng dùng thủ đoạn nêu trên, H tiếp tục hút được 60 lít dầu Diesel từ xe ô tô biển kiểm soát 11C-030.60, rồi đựng vào 03 chiếc can nhựa, sau đó dùng xe mô tô biển kiểm soát 11X1- 059.42 mượn của Nguyễn Văn C (cùng là công nhân của mỏ đá) chở đến bán cho bà Lương Thị D3 (trú tại: xóm Đ, xã P, huyện Q) được 600.000,đ.

- Lần 4: Vào khoảng hồi 17 giờ của ngày cuối tháng 5/2021, H lén vào kho của Công ty ở mỏ đá lấy 02 mô tơ cần băng tải, rồi dùng xe mô tô biển kiểm soát 11X1-059.42 mượn của Nguyễn Văn C chở đến bán cho ông Nông Văn D1 được 700.000,đ.

- Lần 5: Khoảng đầu tháng 6/2021 (cách lần trước khoảng 2 tuần), vào khoảng 10 giờ, H thấy thủ kho của mỏ đá không khóa cửa kho, nên đã lén vào kho lấy 01 chiếc mô tơ cần băng tải để lên trên thùng dầu ô tô tải mà Công ty cấp cho H, rồi chở đến bán cho anh Lương Văn D2 (trú tại: xóm T, xã P, huyện Q) được 350.000,đ.

- Lần 6: Cũng trong tháng 6/2021, vào khoảng 15 giờ. H đi đến trạm nghiền đá của Công ty cách chỗ ở và kho mỏ đá khoảng 500m để lấy trộm 01 cuộn dây hàn dài khoảng 40m, cắt thành 02 đoạn, mỗi đoạn khoảng 20m rồi dùng xe máy biển kiểm soát 11X1-059.42 mượn của Nguyễn Văn C (làm việc cùng công ty) chở ra đường quốc lộ rồi lột vỏ nhựa lấy phần dây đồng bên trong đem bán cho chị Vũ Thị D4 ở cơ sở thu mua phế liệu thuộc xóm Đ, thị trấn U, huyện Q được 600.000,đ.

- Lần 7: Vào khoảng đầu tháng 7/2021, lúc đó khoảng 12 giờ, H tiếp tục lên vào kho của Công ty lấy trộm 01 mô tơ cần khoan rồi vớt ra cửa sổ, sau đó vòng ra đằng sau kho thì thấy Bùi Văn K (sinh năm 1996, quê ở tỉnh Ninh Bình cũng là lái xe ở mỏ đá) đang đứng ở đấy nghe điện thoại, H đưa chiếc mô tơ cho K rồi bảo K đi bán, được K đồng ý. Sau đó H mượn xe máy biển kiểm soát 11X1-059.42 của Nguyễn Văn C cho K đem mô tơ đến cơ sở thu mua phế liệu của Nông Văn D1 bán được 270.000 đồng. Bán xong K quay lại bãi đá đón H, sau đó cả hai cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng hết.

Tất cả số tiền của 07 lần trộm cắp mà có, H đều đem đi mua ma túy và tiêu sái cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai) chiếc can thể tích 20 lít, trong đó có 01 chiếc màu xanh, 01 chiếc màu đỏ.

Ngày 02/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa ra quyết định trưng cầu định giá đối những tài sản nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: *“01 chiếc mô tơ cần khoan động cơ điện ba pha, nhãn hiệu VIHEM, kiểu 3K112M4, nặng 42kg, tốc độ 1440/vg/ph, công suất 4kw, tần suất 50Hz, hiệu suất 87% có giá trị là: 3.600.000 đồng; 40m dây hàn điện, nhãn hiệu JEIL, loại dây cáp hàn vỏ bọc cao su, các thông số kỹ thuật của tài sản: 450/750V, Cu/NR, 1C x 50SQMM có giá trị là: 4.400.000 đồng; 180 lít dầu Diesel loại DO 0,05S II có giá trị: 2.628.000 đồng; 03 chiếc mô tơ cần băng tải, không rõ nhãn hiệu, mô tơ cũ đã qua sử dụng, vẫn còn sử dụng được có giá trị là: 1.500.000 đồng/ 01 chiếc mô tơ = 4.500.000 đồng. Tổng giá trị 04 loại tài sản trên là: 15.128.000,đ (Mười năm triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng)”*.

Quá trình điều tra, ngày 06/10/2021 ông Hoàng N (bố của bị cáo Hoàng Văn H) đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa nộp số tiền 15.150.000,đ (Mười năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) để khắc phục hậu quả cho bị hại.

Đối với 180 lít dầu Diesel, 01 chiếc mô tơ cần khoan, 03 chiếc mô tơ cần băng tải và 40m dây hàn điện, sau khi mua với Hiếu, ông Nông Văn D1, Lương Văn D2, bà Lương Thị D3 và bà Vũ Thị D4 đã bán lại cho khách hàng khác, còn dầu thì đã đem đi sử dụng hết. Do vậy, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu hồi lại được số tài sản nói trên, mà chỉ thu hồi được 02 chiếc can đựng dầu.

Đối với ông Nông Văn D1, Lương Văn D2, bà Lương Thị D3 và bà Vũ Thị D4 là những người mua dầu, mô tơ và dây đồng đối với Hoàng Văn Hiếu. Khi mua ông D1, ông D2, bà D3 và bà D4 không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với những người này.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11X1-059.42 do H dùng là phương tiện chở tài sản trộm cắp đi bán. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe đó là của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra lấy lời khai, C khai nhận có được cho H mượn xe mấy lần để làm phương tiện đi lại, không biết việc Hiếu sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên K là người đem chiếc mô tơ cần khoan đi bán giúp H vào đầu tháng 7/2021 (H chỉ biết tên là K, không biết họ, địa chỉ cụ thể). Khi đưa chiếc mô tơ cần khoan cho K, H không nói cho K biết là tài sản do trộm cắp mà có, Ngoài ra, quá trình điều tra, đại diện công ty cho biết có Bùi Văn K, quê ở tỉnh Ninh Bình (không biết địa chỉ cụ thể) làm việc ở công ty, nhưng vì K không có chứng minh nhân dân và giấy tờ tùy thân khác nên công ty chưa ký hợp đồng lao động, sau khi sự việc xảy ra, K đã đi đâu, làm gì công ty không biết, cho nên cơ quan điều tra không tiến hành gọi hỏi đối với K được.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 68/CT-VKSQH ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo Hoàng Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo như Cáo trạng số 68/CTr-VKSQH ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7/2021, bị cáo Hoàng Văn H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty TNHH khai thác vật liệu xây dựng Quảng Uyên, cụ thể:

- Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 5/2021, H lấy trộm 80 lít dầu Diesel từ máy xúc của Công ty rồi bán ông Nông Văn D1 được 800.000,đ.

- Lần 2: Khoảng 10 ngày sau, H tiếp tục trộm 40 lít dầu Diesel trong xe ô tô biển kiểm soát 11C-030.60 của Công ty, rồi bán cho ông Nông Văn D1 được 400.000,đ.

- Lần 3: Khoảng 10 ngày sau đó, H tiếp tục trộm 60 lít dầu Diesel trong xe ô tô biển kiểm soát 11C-030.60, rồi bán cho bà Lương Thị D3 được 600.000,đ.
- Lần 4: Vào khoảng hồi 17 giờ của ngày cuối tháng 5/2021, H trộm 02 mô tơ cần băng tải, rồi bán cho ông Nông Văn D1 được 700.000,đ.
- Lần 5: Khoảng đầu tháng 6/2021 (cách lần trước khoảng 2 tuần), vào khoảng 10 giờ, H trộm 01 chiếc mô tơ cần băng tải rồi bán cho anh Lương Văn D2 được 350.000,đ.
- Lần 6: Cũng trong tháng 6/2021, vào khoảng 15 giờ. H trộm 40m dây hàn rồi lột vỏ nhựa lấy phần dây đồng bên trong đem bán cho chị Vũ Thị D4 được 600.000,đ.
- Lần 7: Vào khoảng đầu tháng 7/2021, lúc đó khoảng 12 giờ, H trộm 01 mô tơ cần khoan rồi bảo K đi bán, K bán cho ông Nông Văn D1 được 270.000,đ sau đó cả hai cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng hết.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hoàng Văn H đã trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa là 15.128.000,đ (Mười năm triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng)”. Số tiền bán tài sản trộm cắp có được, bị cáo đã đem đi mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân hết.

Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 68/CT-VKSQH ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đem đi tiêu thụ lấy tiền mua ma túy thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Mặc dù bị cáo đã bị xét xử về tội trộm cắp sản (chưa được xóa án tích) nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà còn vi phạm, động cơ, mục đích trộm cắp là để có tiền mua ma túy thỏa mãn nhu cầu cá nhân, cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”, “Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để bồi thường, khắc phục hậu quả” và “Được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo”. Do đó bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo thực hiện trộm cắp nhiều lần trong thời gian chưa được xóa án tích, mỗi lần đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì

vậy sẽ bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, án phí và xử lý vật chứng là có đúng quy định pháp luật.

[5] Phần tranh luận: bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm theo đúng như Hội đồng định giá tài sản đã kết luận là 15.128.000,đ. Yêu cầu này là có căn cứ, cho nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét, quyết định.

Đối với ông Nông Văn D1, ông Lương Văn D2, bà Lương Thị D3, bà Vũ Thị D4 là những người đã mua tài sản của bị cáo Hoàng Văn H, tuy nhiên cơ quan điều tra không thu hồi lại được tài sản, nên quyền lợi của ông D1, ông D2, bà D3, bà D4 không bị ảnh hưởng, ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người này không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 19/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho Công ty TNHH khai thác VLXD Quảng Uyên - Người đại diện theo ủy quyền của giám đốc: ông Hà T (Địa chỉ: Phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng) số tiền là 15.128.000,đ (Mười năm triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng). Xác nhận ông Hoàng N (bố bị cáo) đã tự nguyện nộp 15.150.000,đ (Mười năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) để khắc phục hậu quả theo biên bản giao nhận vật chứng được lập giữa Công an huyện Quảng Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa ngày 01/11/2021, số tiền này sẽ được trừ vào số tiền 15.128.000,đ

(Mười năm triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng) để bồi thường cho Công ty TNHH khai thác VLXD Quảng Uyên - Người đại diện theo ủy quyền của giám đốc: ông Hà T (Địa chỉ: Phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng), phần còn lại sẽ trả lại cho ông Hoàng N.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 02 chiếc can thể tích 20 lít (trong đó 01 chiếc màu xanh, 01 chiếc màu đỏ).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Nông Văn D1, ông Lương Văn D2, bà Lương Thị D3, bà Vũ Thị D4), báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Hoàng N), báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nông Thanh Điệp